TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản số: 115/2019/HS-ST
Ngày: 27 - 12 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồ

Ông Nguyễn Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2019/TLST- HS ngày 04 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2019, đối với:

- *Bị cáo*: Hoàng Văn M, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú và ĐKHKTT: HT, xã TD, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Không xác định được, mẹ đẻ là Hồ Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; danh bản, chỉ bản số 344 do Công an huyện ĐP, Thành phố Hà Nội lập ngày 06/11/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Cảnh Thị H, sinh năm 1963; địa chỉ: Cụm 1, xã LH, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Đỗ V, sinh năm 1986; địa chỉ: Cụm 2, xã LT, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thúy H1, sinh năm 1987; địa chỉ: Cụm 1, xã LH, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn M là công nhân của công trình trường Mầm non xã LH thuộc cụm 1, xã LH, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Khoảng 06 giờ sáng ngày 02/9/2019, M đi đến nhà bà Cảnh Thị H, sinh năm 1963 ở cụm 1, xã LH, thấy cửa cổng không khóa nên M đi vào nhà và đi vào phòng ngủ lấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen để ở cuối giường ngủ nhà bà H. Sau khi lấy trộm được điện thoại, M mang đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Đỗ V, sinh năm 1986 ở cụm 2, xã LT, huyện ĐP và bán với giá 1.200.000 đồng. Bị mất điện thoại, bà H kể chuyện với người hàng xóm. Quan sát camera của nhà hàng xóm, phát hiện có một nam thanh niên mặc áo cộc tay sọc xanh, trắng là công nhân làm ở trường mầm non xã LH đã ra vào ở cổng nhà bà H 3 đến 4 lần nên bà H đã làm đơn trình báo công an xã LH.

Sau khi xác minh, Công an đồn Liên Hồng, huyện ĐP đã triệu tập Hoàng Văn M đến làm việc. Tại Cơ quan Công an, Hoàng Văn M khai nhận hành vi của mình và tự nguyện giao nộp 1.200.000 đồng tiền bán điện thoại. Ngoài ra, M còn khai nhận, trước đó vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 31/8/2019, M đi bộ đến một ngõ gần trường Mầm non xã LH, thấy một nhà không khóa cửa cổng và cửa nhà liền lẻn vào lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng. M mang chiếc điện thoại lấy được về công trình nơi làm việc cất giấu định để sử dụng. Do không mở được khóa màn hình nên tối ngày 03/9/2019 M đã mang đến cửa hàng điện thoại Hải Nam của anh Nguyễn Văn Q ở xã LH để nhờ mở mật khẩu màn hình nhưng chưa kịp đến lấy thì bị Công an triệu tập đến làm việc.

Căn cứ lời khai nhận của Hoàng Văn M, Công an đồn Liên Hồng đã dẫn giải M đến nơi đã lấy chiếc điện thoại Iphone 6, xác định được đó là nhà của chị Nguyễn Thị Thúy H1, sinh năm 1987 ở cụm 1, xã LH; đồng thời dẫn giải M đến nơi nhờ sửa chiếc điện thoại Iphone 6 và bán chiếc điện thoại OPPO. Anh Nguyễn Văn Q và anh Nguyễn Đỗ V đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng, chiếc điện thoại OPPO màu đen cho cơ quan Công an. Cơ quan Công an đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thúy H1 và bà Cảnh Thị H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐ ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐP, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, kiểu máy CPH1923, màu đen, số IMEI 1: 861795047257152, số IMEI 2: 861795047257145, có ốp bảo vệ bên ngoài màu trắng, đã qua sử dụng, có giá trị 2.500.000 đồng. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu

vàng, số IMEI 359297062489272, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng có trị giá là 1.800.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 115/CT-VKS-ĐP ngày 30 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố Hoàng Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do tiền công làm thuê không đủ tiêu xài nên bị cáo đi xem có nhà nào sơ hở thì lấy tài sản để bán lấy tiền. Bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai pháp luật nên rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì bị cáo có một mẹ già 70 tuổi không có người chăm sóc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố Hoàng Văn M về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo M từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả cho các chủ tài sản, tiền bán điện thoại đã được trả lại cho người mua và những người này không có yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án xảy ra tại địa bàn huyện ĐP, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện trình tự tố tụng, nội dung ban hành các văn bản và quyết định tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hoàng Văn M là thợ phụ xây tại trường Mầm non xã LH, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Hoàng Văn M có ý định đi quan sát ở gần khu vực mình làm việc có nhà nào sơ hở thì vào để lấy trộm tài sản đem đi bán. Khoảng 06 giờ sáng ngày 02/9/2019, Hoàng Văn M đi loanh quanh ở gần khu vực mình làm việc thì thấy nhà bà Cảnh Thị H không

khóa cửa cổng và cửa nhà nên M đã lẻn vào nhà, đi vào phòng ngủ và lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPP A1K màu đen, trị giá 2.500.000 đồng của bà H. Sau đó, M mang chiếc điện thoại trên đến bán cho anh Nguyễn Đỗ V ở cụm 2, xã LT, huyện ĐP được 1.200.000 đồng.

[3] Hành vi của Hoàng Văn M lẻn vào nhà bà Cảnh Thị H, lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại trị giá 2.500.000 đồng như nêu trên, đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" qui định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, phải xét xử và áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là cần thiết để giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp số tiền thu lời bất chính để khắc phục hậu quả, tích cực phối hợp với cơ quan điều tra nhanh chóng thu hồi tài sản để trả lại cho chủ sở hữu; bị cáo là người lao động, nhất thời phạm tội ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt giá trị không nhiều; bị cáo có hoàn cảnh gia đình éo le, không biết bố mình là ai, mẹ đẻ bị cáo là người tham gia dân công hỏa tuyến có công với cách mạng, hiện đã 70 tuổi và chỉ có duy nhất bị cáo là con. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo về hình phạt. Lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương nơi cư trú, để bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Anh Nguyễn Đỗ V là người mua chiếc điện thoại OPPO A1K màu đen mà bị cáo M trộm cắp của bà Cảnh Thị H nhưng không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên anh V không phạm tội, Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi của Hoàng Văn M, xảy ra ngày 31/8/2019, chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 6 trị giá 1.800.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thúy H1, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện ĐP đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản bị trộm cắp đã được Cơ quan điều tra thu hồi trả cho bà Cảnh Thị H và chị Nguyễn Thị Thúy H1, tiền bán điện thoại đã được trả lại cho anh Nguyễn Đỗ V. Bà H, chị H1 và anh V không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí: Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn M 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản".

Giao bị cáo Hoàng Văn M cho Uỷ ban nhân dân xã TD, huyện TG, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được trả lại tài sản, không yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ĐP;
- CQTHAHS CA huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- Bị cáo, bị hại.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hà